

Số: 01/2026/QĐST-HNGĐ

Lạng Sơn, ngày 18 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật và công nhận
quan hệ hôn nhân hợp pháp

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đồng Thị Ninh

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Nhật Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên họp:
Ông Nông Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc "Yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật và công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2026/QĐST- VHNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Hà Viết P, sinh năm 1985; căn cước công dân số: 020085001803; địa chỉ: Khôi P, phường T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Chị Lương Thị S, sinh năm 1986; căn cước công dân số: 020186002097; địa chỉ: Khôi P, phường T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Lạng Sơn; địa chỉ: Số G, đường T, phường T, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Hồng T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đức V, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Lạng Sơn (theo văn bản uỷ quyền ngày 09/4/2026). Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu và bản tự khai, anh Hà Viết P và chị Lương Thị S cùng trình bày:

Anh Hà Viết P và chị Lương Thị S có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Lạng Sơn) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 356, quyển số 02 ngày 20/10/2002. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, anh Hà Viết P khai sinh năm 1985 và chị Lương Thị S khai sinh năm 1986 và đã được Ủy ban nhân dân xã H cấp Giấy chứng nhận kết hôn ghi tên chồng Hà Văn P1, sinh ngày 22/01/1985; vợ Lương Thị S, sinh ngày 22/8/1986. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và có chung với nhau 02 người con.

Tại thời điểm kết hôn anh Hà Viết P, chị Lương Thị S đều chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật. Nay anh Hà Viết P, chị Lương Thị S yêu cầu Tòa án giải quyết hủy kết hôn trái pháp luật theo Giấy chứng nhận kết hôn số 356, quyển số 02 ngày 20/10/2002, đồng thời yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân cho vợ chồng anh, chị kể từ ngày anh, chị đủ tuổi kết hôn theo quy định pháp luật. Về tên trong Giấy chứng nhận kết hôn là Hà Văn P1 do cán bộ hộ tịch viết không đúng, các giấy tờ gồm Căn cước công dân, Sổ hộ khẩu của gia đình đều mang tên Hà Viết P. Đối với ngày tháng sinh của chị Lương Thị S là do cán bộ thôn khi đó rà soát, lập danh sách để đăng ký kết hôn theo Nghị định số 77/2001/NĐ-CP lập không chính xác. Anh, chị đều không biết chữ nên không kiểm tra phát hiện. Khi Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật, về con chung và tài sản chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Lạng Sơn có ý kiến: Về trình tự, thủ tục đăng ký kết hôn, trong sổ gốc được lưu trữ tại Ủy ban nhân dân phường không ghi ngày, tháng, năm sinh các bên nam nữ, các bên không ký vào sổ gốc đăng ký kết hôn, do đó việc đăng ký kết hôn không bảo đảm về trình tự, thủ tục theo quy định. Về điều kiện kết hôn, anh Hà Văn P1 sinh năm 1985, chị Lương Thị S sinh năm 1986. Tại thời điểm ghi vào sổ kết hôn anh Hà Văn P1 được 17 tuổi, bà Lương Thị S được 16 tuổi. Căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000, anh Hà Văn P1, chị Lương Thị S chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn. Do đó, Ủy ban nhân dân phường T đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn xem xét hủy Giấy chứng nhận kết hôn số 356, quyển số 02 ngày 20/10/2002. Đối với nội dung sai tên của anh Hà Viết P, sai ngày sinh của chị Lương Thị S, Ủy ban nhân dân phường T đã tiến hành xác minh với các công dân Hà Viết P, Lương Thị S, khối trưởng khối H, nguyên Công an viên phụ trách khối H, xã H (là nơi thường trú được ghi trong Giấy chứng nhận kết hôn), kết quả xác định chính xác họ tên, ngày tháng sinh anh Hà Viết P, sinh ngày 22/01/1985 và chị Lương Thị S, sinh ngày 03/01/1986. Tại khối H, xã H từ năm 2000 đến năm 2018 chỉ có vợ chồng anh Hà Viết P, sinh ngày 22/01/1985 và chị Lương Thị S, sinh ngày 03/01/1986, ngoài ra không có ai trùng tên hai công dân trên trên địa bàn khối.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn có ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ pháp luật, thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự đúng quy định. Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã

thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Hà Viết P, chị Lương Thị S yêu cầu Tòa án giải quyết hủy kết hôn trái pháp luật theo Giấy chứng nhận kết hôn số 356, quyển số 02 ngày 20/10/2002 do Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Lạng Sơn). Đồng thời công nhận quan hệ hôn nhân cho anh Hà Viết P, sinh ngày 22/01/1985 và chị Lương Thị S, sinh ngày 03/01/1986 kể từ ngày 22/01/2005 là ngày anh Hà Viết P đủ tuổi kết hôn theo quy định pháp luật.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Hà Viết P, chị Lương Thị S phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến trình bày của các đương sự tại các bản tự khai và ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Hà Viết P, chị Lương Thị S có đơn yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật và yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân từ thời điểm anh, chị đủ tuổi kết hôn. Nơi đăng ký kết hôn được thực hiện tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Lạng Sơn). Căn cứ khoản 1 Điều 29, Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn.

[2] Về yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật: Kèm theo đơn yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật anh Hà Viết P, chị Lương Thị S nộp cho Tòa án gồm bản sao Căn cước công dân, bản sao Sổ hộ khẩu đều thể hiện anh Hà Viết P, sinh ngày 22/01/1985 và chị Lương Thị S, sinh ngày 03/01/1986. Theo kết quả xác minh về họ tên, ngày, tháng sinh của Ủy ban nhân dân phường T với các công dân Hà Viết P, Lương Thị S, khối trưởng khối H, nguyên Công an viên phụ trách khối H, xã H (là nơi thường trú được ghi trong Giấy chứng nhận kết hôn), kết quả xác định chính xác họ tên, ngày tháng sinh anh Hà Viết P, sinh ngày 22/01/1985 và chị Lương Thị S, sinh ngày 03/01/1986. Tại khối H, xã H từ năm 2000 đến năm 2018 chỉ có vợ chồng anh Hà Viết P, sinh ngày 22/01/1985 và chị Lương Thị S, sinh ngày 03/01/1986, ngoài ra không có ai trùng tên hai công dân trên trên địa bàn khối. Đối chiếu với Căn cước công dân, Sổ hộ khẩu có căn cứ xác định thời điểm đăng ký kết hôn ngày 20/10/2002, anh Hà Viết P, chị Lương Thị S đều chưa đủ tuổi được đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Do đó có căn cứ xác định Giấy chứng nhận kết hôn số 356, quyển số 02 ngày 20/10/2002 tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là trái pháp luật, anh Hà Viết P, chị Lương Thị S yêu cầu Tòa án hủy kết hôn nêu trên là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp: Vợ chồng anh Hà Viết P, chị Lương Thị S tự nguyện đi đến hôn nhân, từ khi kết hôn đến nay anh Hà Viết P, chị Lương Thị S vẫn chung sống hòa thuận, hạnh phúc tại phường T, tỉnh Lạng Sơn, có với nhau 02 người con. Anh Hà Viết P, chị Lương Thị S đều có yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân từ khi anh Hà Viết P, chị Lương Thị S đủ tuổi kết hôn theo quy định pháp luật. Căn cứ các giấy tờ tùy thân hiện nay thấy anh Hà Viết P, sinh ngày 22/01/1985, đủ tuổi kết hôn vào ngày 22/01/2005. Chị Lương Thị S, sinh ngày 03/01/1986, đủ tuổi kết hôn vào ngày 03/01/2004. Như vậy tính đến ngày 22/01/2005, anh Hà Viết P, chị Lương Thị S đều đủ điều kiện về tuổi kết hôn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 81/2025/QH15 (gọi tắt là Luật Hôn nhân và gia đình). Căn cứ khoản 2 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình và điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh Hà Viết P và chị Lương Thị S kể từ ngày 22/01/2005.

[4] Về con chung, tài sản chung: Anh Hà Viết P, chị Lương Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Hà Viết P, chị Lương Thị S phải chịu 300.000 đồng lệ phí theo quy định.

[6] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn tại phiên họp là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 29, Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39, các điều 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 45/2019/QH14, Luật số 59/2020/QH14, Luật số 13/2022/QH15, Luật số 19/2023/QH15, Luật số 34/2024/QH15 và Luật số 46/2024/QH15;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình số 22/2000/QH10;

Căn cứ vào Điều 8, Điều 10, khoản 2 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 81/2025/QH15;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Hà Viết P, chị Lương Thị S.

Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Hà Viết P và chị Lương Thị S theo Giấy chứng nhận kết hôn số 356, quyền số 02 ngày 20/10/2002 tại Ủy ban

nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (nay là Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Lạng Sơn).

Công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh Hà Viết P, sinh ngày 22/01/1985 và chị Lương Thị S, sinh ngày 03/01/1986 kể từ ngày 22/01/2005.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Hà Viết P, chị Lương Thị S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000599 ngày 26/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 – Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 1 – Lạng Sơn;
- UBND phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Đổng Thị Ninh